



PHIẾU BÀI TẬP TOÁN LỚP 1

So sánh số có hai chữ số. Bảng các số đến 100 · sách Kết nối tri thức



Tuần 21

Họ và tên: _____

Lớp: _____



1 2
3 4

100

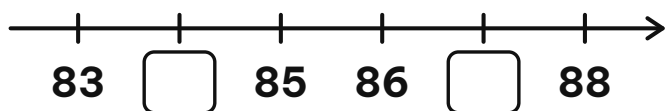


Bài 1: Điền dấu >, <, = vào ô trống

53 35 29 47 39 52 83 20 11 42
 67 40 88 88 37 46 63 53 91 91
 79 97 48 17 33 39 59 95 38 83



Bài 2: Viết số còn thiếu vào ô trên tia số



a) Số còn thiếu

b) Số còn thiếu



Bài 3: Khoanh vào chữ đặt trước số đúng

1. Trong các số 26, 40, 52, 84, số lớn nhất là:

(A) 26

(B) 40

(C) 52

(D) 84

2. Trong các số 41, 93, 20, 47, số bé nhất là:

(A) 41

(B) 93

(C) 20

(D) 47

3. Trong các số 82, 48, 91, 13, số lớn nhất là:

(A) 82

(B) 48

(C) 91

(D) 13



Bài 4: Viết số còn thiếu vào ô trống

63 64 67 68 69 70
 100 70 50 40 20 10



ĐÁP ÁN – TOÁN LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 21

Bài 1: Điền dấu >, <, = vào ô trống

53 > 35 29 < 47 39 < 52 83 > 20 11 < 42 67 > 40 88 = 88 37 < 46 63 > 53
91 = 91 79 < 97 48 > 17 33 < 39 59 < 95 38 < 83

Bài 2: Viết số còn thiếu vào ô trên tia số

a) 84 ; 87 b) 20 ; 50

Bài 3: Khoanh vào chữ đặt trước số đúng

1. **D** (84) 2. **C** (20) 3. **C** (91)

Bài 4: Viết số còn thiếu vào ô trống

63 64 65 66 67 68 69 70 71 72
100 90 80 70 60 50 40 30 20 10

onthi.app/phieu-bai-tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

🌟 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án